

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Bản đồ ngập lụt hạ du hồ chứa nước
Mang Mang, huyện Vĩnh Lộc**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: Số 1249/QĐ-UBND ngày 12/4/2022 về việc phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện khôi phục hồ sơ các hồ chứa nước lớn và vừa đã bàn giao cho các Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; số 1251/QĐ-UBND ngày 29/3/2024 về việc gia hạn thời gian thực hiện khôi phục hồ sơ các hồ chứa nước đã bàn giao cho các Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; số 1492/QĐ-UBND ngày 19/5/2025 về việc chấp thuận điều chỉnh việc thực hiện khôi phục hồ sơ các hồ chứa nước theo các Quyết định số 1249/QĐ-UBND ngày 12/4/2022, số 1251/QĐ-UBND ngày 29/3/2024;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Báo cáo thẩm định số 252/BC-SNNMT ngày 27/6/2025 (kèm theo hồ sơ).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Bản đồ ngập lụt hạ du hồ chứa nước Mang Mang, huyện Vĩnh Lộc (sau đây viết tắt là *Bản đồ ngập lụt*) do Công ty TNHH một thành viên thủy lợi Nam Sông Mã xây dựng với các nội dung như sau:

1. Các kịch bản xây dựng Bản đồ ngập lụt:

Bản đồ ngập lụt được xây dựng tương ứng với 03 kịch bản theo quy định tại TCVN 14288:2024, cụ thể:

a) Trường hợp xả lũ kiểm tra qua tràn xả lũ (kịch bản 1): Lũ đến hồ Mang Mang ứng với lũ kiểm tra ($P=0,5\%$), công trình xả lũ, đập không bị vỡ.

b) Trường hợp khả năng xả lũ của hồ chứa không đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn thiết kế hiện hành, tình huống vỡ đập tính với lũ thiết kế (kịch bản 2): Lũ đến hồ Mang Mang ứng với lũ thiết kế ($P=1,5\%$), khả năng xả lũ của hồ chứa không đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn thiết kế hiện hành, xảy ra sự cố vỡ đập.

c) Trường hợp khả năng xả lũ của hồ chứa đáp ứng tiêu chuẩn thiết kế, tình huống vỡ đập tính với lũ kiểm tra (kịch bản 3): Lũ đến hồ Mang Mang ứng với lũ kiểm tra ($P=0,5\%$), khả năng xả lũ của hồ chứa đáp ứng tiêu chuẩn thiết kế, xảy ra sự cố vỡ đập.

2. Nội dung chính của Bản đồ ngập lụt:

Phạm vi, độ sâu và đối tượng bị ảnh hưởng ngập lụt theo các kịch bản cụ thể như sau:

a) Phạm vi, mức độ ngập lụt theo kịch bản 1:

Bảng 1: Độ sâu ngập lụt ứng với diện tích ngập theo kịch bản 1.

TT	Độ sâu ngập (m) Phạm vi ngập lụt	<0,5	0,5-1,0	1,0-1,5	1,5-2,0	>2,0	Tổng (ha)
	Huyện Vĩnh Lộc (ha)	12,73	1,98	0,18	0,11	0,01	15,01
1	Xã Vĩnh Phúc(ha)	12,73	1,98	0,18	0,11	0,01	15,01

Bảng 2: Phạm vi, diện tích ngập theo kịch bản 1.

TT	Phạm vi ngập lụt	Dân cư bị ảnh hưởng			Diện tích bị ảnh hưởng (ha)				Đường giao thông bị ảnh hưởng (km)	
		Số hộ	Số nhà	Số người	Đất thổ cư	Đất lúa	Đất hoa màu	Tổng	Đường Quốc lộ, đường tỉnh (ĐT.522)	Đường giao thông liên xã
	Huyện Vĩnh Lộc					15,01		15,01	1	
	Xã Vĩnh Phúc					15,01		15,01	1	
1	Khu Quán Hát					6,01		6,01		
2	Thôn Tân Phúc					9		9		

b) Phạm vi, mức độ ngập lụt kịch bản 2:

Bảng 3: Độ sâu ngập lụt ứng với diện tích ngập theo kịch bản 2.

TT	Độ sâu ngập (m) Phạm vi ngập lụt	<0,5	0,5-1,0	1,0-1,5	1,5-2,0	>2,0	Tổng (ha)
	Huyện Vĩnh Lộc (ha)	55,37	14,46	0,93	0,31	0,12	71,19
1	Xã Vĩnh Phúc(ha)	55,37	14,46	0,93	0,31	0,12	71,19

Bảng 4: Phạm vi, diện tích ngập theo kịch bản 2

TT	Phạm vi ngập lụt	Dân cư bị ảnh hưởng			Diện tích bị ảnh hưởng (ha)				Đường giao thông bị ảnh hưởng (km)	
		Số hộ	Số nhà	Số người	Đất thổ cư	Đất lúa	Đất hoa màu	Tổng	Đường Quốc lộ, đường tỉnh (ĐT.522)	Đường giao thông liên xã
	Huyện Vĩnh Lộc	23	23	106	1	70,19		71,19	1	1
	Xã Vĩnh Phúc	23	23	106	1	70,19		71,19	1	1
1	Khu Quán Hát	6	6	30	0,4	20,19		20,23		
2	Thôn Tân Phúc	17	17	76	0,6	50		50,6		

c) Phạm vi, mức độ ngập lụt kịch bản 3:

Bảng 5: Độ sâu ngập lụt ứng với diện tích ngập theo kịch bản 3.

TT	Phạm vi ngập lụt	Độ sâu ngập (m)	<0,5	0,5-1,0	1,0-1,5	1,5-2,0	>2,0	Tổng (ha)
	Huyện Vĩnh Lộc(ha)		65,34	23,27	2,14	0,46	0,15	91,36
1	Xã Vĩnh Phúc(ha)		65,34	23,27	2,14	0,46	0,15	91,36

Bảng 6: Phạm vi, diện tích ngập theo kịch bản 3.

TT	Phạm vi ngập lụt	Dân cư bị ảnh hưởng			Diện tích bị ảnh hưởng (ha)				Đường giao thông bị ảnh hưởng (km)	
		Số hộ	Số nhà	Số người	Đất thổ cư	Đất lúa	Đất hoa màu	Tổng	Đường Quốc lộ, đường tỉnh (ĐT.522)	Đường giao thông liên xã
	Huyện Vĩnh Lộc	23	23	106	1	90,36	0	91,36	1	1
	Xã Vĩnh Phúc	23	23	106	1	90,36	0	91,36	1	1
1	Khu Quán Hát	6	6	30	0,4	25,36	0	25,76		
2	Thôn Tân Phúc	17	17	76	0,6	65	0	65,6		

(Chi tiết có Bản đồ ngập lụt kèm theo Báo cáo thẩm định số 252/BC-SNNMT ngày 27/6/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và UBND tỉnh về tính chính xác, phù hợp của nội dung thẩm định, tham mưu, đề xuất; đồng thời có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực

hiện nội dung tại khoản 2 Điều này của Công ty TNHH một thành viên thủy lợi Nam Sông Mã.

2. Giao Công ty TNHH một thành viên thủy lợi Nam Sông Mã phối hợp với UBND huyện Vĩnh Lộc và UBND xã Vĩnh Phúc tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này, cập nhật Bản đồ ngập lụt vào Phương án ứng phó tình huống khẩn cấp đập, hồ chứa nước Mang Mang đảm bảo theo quy định.

3. Giao Văn phòng thường trực Chỉ huy Phòng, chống thiên tai tỉnh, Sở Xây dựng, UBND huyện Vĩnh Lộc, UBND xã Vĩnh Phúc và các đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động cập nhật, khai thác Bản đồ ngập lụt phục vụ công tác quản lý nhà nước và xây dựng các phương án phòng, chống thiên tai có liên quan theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng; Chánh Văn phòng Văn phòng thường trực Chỉ huy Phòng, chống thiên tai tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Lộc; Chủ tịch UBND xã Vĩnh Phúc; Chủ tịch, Giám đốc Công ty TNHH một thành viên thủy lợi Nam Sông Mã và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (để b/cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/cáo);
- UBND huyện Vĩnh Lộc sao gửi cho UBND xã mới liên quan để thực hiện;
- Lưu: VT, NNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Đức Giang